

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2023

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI TRONG KỲ THI
HỌC SINH GIỎI CỤM CHUYÊN MÔN 4
NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	HỌ VÀ TÊN HS	LỚP	MÔN	HUY CHƯƠNG	GIÁO VIÊN HD	GHI CHÚ
1	HUỖNH NGUYỄN HỮU MINH	10C1	Vật lí	Vàng	Cô Nguyễn Thị Thùy Quyên	
2	NGUYỄN NGỌC UYÊN PHƯƠNG	10C1	Vật lí	Vàng		
3	HỒ THỦY TIÊN	10C1	Tiếng Anh	Vàng	Cô Trần Thy Bảo Ngọc	
4	LÝ THANH THẢO	10C4	Lịch sử	Vàng	Cô Đoàn Thị Dung	
5	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	10C4	Lịch sử	Vàng		
6	TRẦN ĐÌNH KHÔI	10C1	Toán	Bạc	Thầy Nguyễn Phi Hùng Thầy Võ Minh Châu	
7	TRẦN THỊ CẨM LOAN	10C3	Toán	Bạc		
8	ĐÀM NGỌC NAM	11B3	Vật lí	Bạc	Cô Huỳnh Thị Phương Lan	
9	LÊ TRẦN TRUNG KIÊN	11B2	Vật lí	Bạc		
10	NGUYỄN HUỖNH KHANG	10C1	Hóa học	Bạc	Cô Vũ Thị Thu Hồng Thầy Phạm Vũ Ngọc Duy	
11	TRẦN LÊ QUỲNH YẾN	11B1	Tiếng Anh	Bạc	Cô Lê Thị Thương Tín	
12	GIANG GIA BẢO	10C1	Tiếng Anh	Bạc	Cô Trần Thy Bảo Ngọc	
13	ĐÌNH THÀNH VINH	11B14	Ngữ văn	Bạc	Cô Lê Thị Hằng	
14	LÊ THÀNH AN	10C1	Ngữ văn	Bạc	Thầy Bùi Ngọc Đức	
15	LÊ THỊ HÀO PHƯƠNG	11B14	Địa lí	Bạc	Thầy Tô Hoàng Thái	
16	TRƯƠNG YẾN NHI	10C4	Địa lí	Bạc		
17	NGUYỄN QUỐC VIỆT	10C1	Tin học	Bạc	Cô Thiều Thị Ngọc Triệu	
18	NGUYỄN MINH Mẫn	10C1	Tin học	Bạc		
19	LÊ HUỖNH NHƯ NGỌC	11B1	Toán	Đồng	Thầy Lê Văn Tĩnh Cô Võ Hoàng Minh Thư	
20	LÊ NGỌC LAN VY	11B2	Toán	Đồng		
21	LÊ ANH HUY	11B1	Toán	Đồng		
22	PHẠM NGUYỄN NGỌC TRÂM	10C2	Toán	Đồng	Thầy Nguyễn Phi Hùng Thầy Võ Minh Châu	
23	ĐOÀN THỊ ANH THU	10C3	Toán	Đồng		
24	TRẦN HẢI LÂM	10C3	Vật lí	Đồng	Cô Nguyễn Thị Thùy Quyên	
25	NGUYỄN QUỐC TÙNG	11B3	Hóa học	Đồng	Thầy Vương Quốc Việt Cô Nguyễn Thị Kim Tuyền	
26	MAI ĐẶNG PHƯƠNG TRÚC	11B1	Sinh học	Đồng	Cô Thị Cẩm Cô Trịnh Giang Thùy Khương	
27	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	11B2	Tiếng Anh	Đồng	Cô Lê Thị Thương Tín	
28	TRẦN XUÂN QUỲNH	11B3	Tiếng Anh	Đồng		

29	NGUYỄN THÍCH GIÁC TÂM	10C1	Tiếng Anh	Đồng	Cô Trần Thy Bảo Ngọc	
30	LÊ HOÀNG QUỐC GIANG	11B1	Ngữ văn	Đồng	Cô Lê Thị Hằng	
31	HUỲNH THỊ PHƯƠNG NHƯ	11B2	Lịch sử	Đồng	Cô Nguyễn Thị Bích Ngọc Cô Bùi Thị Phương Loan	
32	LÊ KHÁNH TRINH	11B2	Lịch sử	Đồng		
33	NGUYỄN THÀNH DANH	11B12	Địa lí	Đồng	Thầy Tô Hoàng Thái	
34	NGUYỄN DUY KHA	11B1	Tin học	Đồng	Cô Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	
35	HUỲNH PHÚ KHẢ	11B1	Tin học	Đồng		
36	KIỀU HỒ THÀNH NHÂN	10C1	Tin học	Đồng	Cô Thiều Thị Ngọc Triệu	
TỔNG				36		

TỔNG SỐ HUY CHƯƠNG: 36
HUY CHƯƠNG VÀNG: 5
HUY CHƯƠNG BẠC: 13
HUY CHƯƠNG ĐỒNG: 18

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tòng